

Số: 103 /TTr-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày 18 tháng 10 năm 2019

## TỜ TRÌNH

**V/v: Đề nghị phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2019 – dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ.**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Số 3637/QĐ-BNN-HTQT ngày 07/9/2017 về việc phê duyệt đầu tư dự án; số 362/QĐ-BNN-TCPCTT ngày 31/01/2018 về việc phê duyệt kế hoạch tổng thể dự án; số 226/QĐ-BNNPTNT-TCPCTT ngày 15/01/2019 về phê duyệt và ban hành Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ (gọi tắt là dự án GCF);

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 1639/QĐ-UBND ngày 08/5/2018 về việc phê duyệt Văn kiện, kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết năm 2018; số 372/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 về phê duyệt kế hoạch năm 2019; số 1330/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2019; số 4038/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 về phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2019 và phê duyệt danh sách các hộ gia đình tham gia Hợp phần 1, đợt 2 năm 2019 - dự án GCF thành phần tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công thư đồng thuận của đại diện nhà tài trợ (UNDP) ngày 15/10/2019 về dự thảo Tờ trình điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2019 của dự án GCF thành phần tỉnh Thanh Hóa;

Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2019 – dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ, với những nội dung như sau:

## **1. Khái quát về kế hoạch năm 2019:**

1.1. Ngày 24/01/2019, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 372/QĐ-UBND về phê duyệt kế hoạch năm 2019 - dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ.

1.2. Ngày 07/10/2019, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4038/QĐ-UBND về phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2019 - dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ, với các nội dung cụ thể:

a) Kinh phí sau điều chỉnh là 45.094,412 triệu đồng (tương đương 2.037.061 USD), trong đó:

+ Nguồn vốn GCF (ODA): 36.473,412 triệu đồng (tương đương khoảng 1.647.622 USD).

+ Vốn đối ứng: 8.621,0 triệu đồng (tương đương khoảng 389.438 USD), trong đó: Vốn đối ứng thực hiện Hợp phần 1: 5.793,5 triệu đồng; vốn cấp cho Ban Quản lý dự án tỉnh năm 2019: 495,0 triệu đồng; vốn đối ứng từ nguồn ủy thác trồng rừng thay thế thực hiện Hợp phần 2: 2.332,5 triệu đồng.

b) Các hoạt động thuộc kế hoạch năm 2019:

+ Hợp phần 1: Hỗ trợ xây dựng mới 442 nhà ở cho các hộ nghèo tại các xã thuộc huyện Nga Sơn, Hoằng Hóa, Hậu Lộc, Tĩnh Gia; thi công và gắn 442 bảng tên nhà do dự án hỗ trợ; tổ chức hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc xây dựng nhà.

+ Hợp phần 2: Xây dựng, triển khai các mô hình sinh kế; trồng mới, trồng bổ sung 350 ha rừng ngập mặn ven biển tại huyện Nga Sơn và huyện Hậu Lộc (50 ha trồng mới và 300 ha trồng bổ sung); khảo sát, thiết kế 50 ha trồng mới rừng ngập mặn để thực hiện trong kế hoạch năm 2020; tổ chức các cuộc họp với các cơ quan có liên quan, chính quyền địa phương, cộng đồng thống nhất địa điểm, loài cây trồng và các giải pháp kỹ thuật để đưa vào kế hoạch thực hiện trong năm 2020.

+ Hợp phần 3: Phối hợp với Ban quản lý dự án thành phần Hợp phần 3 tổ chức 6 lớp tập huấn, đào tạo về rủi ro thiên tai tại 4 xã của huyện Tĩnh Gia.

## **2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2019**

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2019 – dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1330/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 gồm 07 gói thầu, cụ thể như sau:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu; phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
		Đơn vị triệu đồng	Đơn vị USD (tỷ giá 1 USD = 22.137 VND)					
1	Gói thầu số 1: Tư vấn lựa chọn nhà thầu các gói thầu	49,4	2.231,6	Vốn ODA (Quỹ Khí hậu xanh viện trợ không hoàn lại)	Chỉ định thầu	Quý II/2019	Trọn gói	1 tháng
2	Gói thầu số 2: Tư vấn khảo sát, thiết kế trồng mới, chăm sóc nuôi dưỡng cho 290 ha rừng ngập mặn ven biển để đưa vào kế hoạch năm 2020	273,39	12.350,0		Đấu thầu rộng rãi trong nước; 1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	Quý III/2019	Trọn gói	1 tháng
3	Gói thầu số 3: Tư vấn giám sát thi công trồng rừng ngập mặn	426,38	19.261,0		Đấu thầu rộng rãi trong nước; 1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	Quý II/2019	Trọn gói	42 tháng
4	Gói thầu số 4: Thiết kế, thi công, gắn bảng tên cho 230 ngôi nhà được dự án hỗ trợ	50,92	2.300,0		Chỉ định thầu	Quý III/2019	Trọn gói	1 tháng
5	Gói thầu số 5: Trồng mới 50ha rừng ngập mặn	8.799,70	397.511	Vốn ODA (Quỹ Khí hậu xanh viện trợ không hoàn lại) và vốn lồng ghép, đối ứng từ nguồn ủy thác trồng rừng thay thế của tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước; 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý II/2019	Trọn gói	42 tháng
6	Gói thầu số 6: Trồng bổ sung 300ha rừng ngập mặn	9.582,1	432.854,5		Đấu thầu rộng rãi trong nước; 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý II/2019	Trọn gói	42 tháng
7	Gói thầu số 7: Kiểm toán dự án trồng rừng	176,7	7.982,1		Chỉ định thầu	Quý IV/2019	Trọn gói	3 tháng
<b>Tổng cộng</b>		<b>19.358,6</b>	<b>874.490,1</b>					

### 3. Lý do đề nghị điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Do kế hoạch hoạt động năm 2019 của dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 4038/QĐ-UBND ngày 07/10/2019; các nội dung được điều chỉnh, cụ thể như sau:

- Hợp phần 1: Điều chỉnh tăng số lượng nhà được hỗ trợ xây dựng mới cho các hộ nghèo tại các huyện ven biển tỉnh Thanh Hóa thuộc đối tượng theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ từ

230 lên 442 căn nhà (tăng 212 căn); đồng thời điều chỉnh tăng số lượng thi công và gắn bảng tên nhà từ 230 lên 442 bảng (tăng 212 bảng).

- Hợp phần 2: Điều chỉnh giảm khối lượng khảo sát, thiết kế trồng mới, chăm sóc, nuôi dưỡng rừng ngập mặn ven biển từ 290 ha xuống còn 50 ha trồng mới (giảm 240 ha) để thực hiện trong kế hoạch năm 2020.

#### **4. Nội dung đề nghị điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

- Điều chỉnh gói thầu số 2 tại Quyết định số 1330/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh, gồm: Giảm giá trị gói thầu, thay đổi hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức đấu thầu, thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện hợp đồng, do giảm khối lượng khảo sát, thiết kế từ 290 ha xuống còn 50 ha (giảm 240ha).

- Điều chỉnh bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu thiết kế, thi công và gắn bảng tên cho 212 ngôi nhà hỗ trợ đợt 2, năm 2019, do điều chỉnh tăng số lượng thi công và gắn bảng tên nhà từ 230 lên 442 bảng (tăng 212 bảng)

*(Chi tiết điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu tại phụ biểu kèm theo)*

Các gói thầu khác giữ nguyên theo Quyết định số 1330/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

#### **5. Giải trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

a) Cơ sở phân chia gói thầu: Do tính chất công việc, trình tự thực hiện, đáp ứng yêu cầu khác nhau của từng gói thầu theo từng hợp phần; bảo đảm khi tổ chức lựa chọn nhà thầu và phù hợp với tiến độ dự án, cụ thể:

- Gói thầu 2: Tư vấn khảo sát, thiết kế trồng mới 50 ha là gói thầu tư vấn, đòi hỏi chuyên môn lĩnh vực đo đạc lâm nghiệp, thiết kế, xây dựng bản đồ, tính toán, áp dụng các định mức trong Lâm nghiệp.

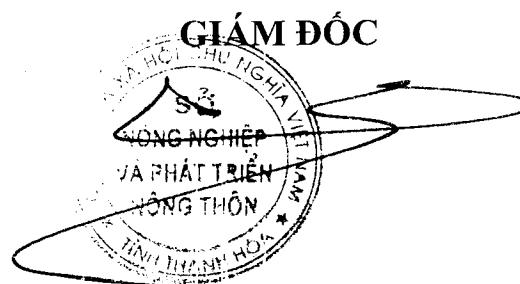
- Gói thầu 4a: Tư vấn thiết kế, thi công và gắn bảng tên cho 212 ngôi nhà được dự án hỗ trợ là gói thầu do các cơ sở thiết kế, quảng cáo thực hiện, đòi hỏi chuyên môn thuộc lĩnh vực mỹ thuật.

b) Giá gói thầu: Giá các gói thầu được phê duyệt tại Quyết định số 4038/QĐ-UBND ngày 7/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh

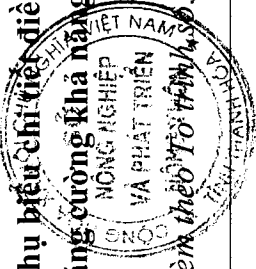
Sở Nông nghiệp và PTNT kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (để thẩm định);
- Lưu VT, BQLQ (2).



**Lê Đức Giang**



Phụ biểu chi tiết điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2019 – dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (ODA) viện trợ.

(Kèm theo **Tờ trình** số 203/TTTr-SNN&PTNT ngày 18/10/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu		Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu; phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
		Đơn vị triệu đồng	Đơn vị USD (tỷ giá 1 USD = 22.137 VND)					
1	Gói thầu số 2: Tư vấn khảo sát, thiết kế trồng mới 50 ha rừng ngập mặn ven biển để thực hiện trong kế hoạch năm 2020	40,84	1.845	Vốn ODA (Quỹ Khí hậu xanh viện trợ không hoàn lại)	Chỉ định thầu; 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2019	Trọn gói	2 tháng
1	Gói thầu 4a: Thiết kế, thi công và gắn bảng tên cho 212 ngôi nhà được dự án hỗ trợ đợt 2, năm 2019	46,93	2.120		Chỉ định thầu; 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	Quý IV/2019	Trọn gói	2 tháng
	<b>Tổng cộng</b>	<b>87,77</b>	<b>3.965</b>					

**Ghi chú:**

- Các gói thầu áp dụng quy trình chỉ định thầu rút gọn theo quy định tại Điều 56, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu.

1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions.

2.